

Số: 01/2023/CT-CA

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2023

CHỈ THỊ**Về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2023**

Năm 2022, đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Tòa án các cấp đã đoàn kết, vượt qua khó khăn, nỗ lực không ngừng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm, đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Quốc hội. Năm 2023, là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, dự báo tình hình thế giới, trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; đặc biệt là thiên tai, dịch bệnh tiếp tục gây ảnh hưởng đến đời sống kinh tế, xã hội; tác động trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ của Tòa án. Cùng với yêu cầu làm tốt công tác giải quyết, xét xử các loại vụ án trong bối cảnh dự báo số lượng các loại vụ việc phải thụ lý, giải quyết tiếp tục có xu hướng gia tăng với tính chất ngày càng phức tạp, các Tòa án còn phải đẩy mạnh triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội về cải cách tư pháp; về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Để nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả hoạt động và uy tín của Tòa án nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao yêu cầu Chánh án Tòa án các cấp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, yêu cầu về cải cách tư pháp và công tác Tòa án:

1.1. Quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 96/2019/QH14 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; các văn bản, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp; các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1.2. Căn cứ các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch, Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của Ban cán sự đảng và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch khả thi, phù hợp với thực tiễn, có lộ trình, biện pháp cụ thể và tổ chức thực hiện quyết liệt để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác theo yêu cầu của Quốc hội và Tòa án nhân dân tối cao.

2. Tòa án các cấp phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Quốc hội cũng như của Tòa án nhân dân, cụ thể như sau:

2.1. Bảo đảm 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Trong đó, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án; đạt từ 60% trở lên đối với các đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm.

2.2. Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định (bao gồm cả quyết định thi hành án hình sự đối với 100% người bị kết án phạt tù, pháp nhân thương mại bị kết án).

2.3. Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

2.4. Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan; bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án đã giải quyết.

2.5. Hòa giải thành, đối thoại thành các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, khiếu kiện hành chính theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính tại Tòa án nhân dân cấp huyện đạt từ 50% trở lên; tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh đạt từ 5% trở lên.

2.6. Tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử ít nhất 02 vụ việc đối với Tòa án nhân dân cấp huyện; 03 vụ việc đối với Tòa án nhân dân cấp tỉnh; 05 vụ việc đối với Tòa án nhân dân cấp cao.

2.7. Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp huyện, cấp tỉnh, cấp cao phải chủ tọa ít nhất 01 phiên tòa rút kinh nghiệm.

2.8. Bảo đảm 100% các bản án, quyết định thuộc trường hợp công bố phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.

2.9. Đề xuất bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật là nguồn để phát triển thành án lệ ít nhất 01 bản án, quyết định đối với Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án quân sự quân khu và tương đương; 03 bản án, quyết định đối với Tòa án nhân dân cấp cao, Vụ Giám đốc kiểm tra thuộc Tòa án nhân dân tối cao.

2.10. Bảo đảm 100% Thẩm phán phải sử dụng, tương tác và đóng góp ít nhất 01 câu hỏi và câu trả lời cho phần mềm Trợ lý ảo.

3. Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ việc thuộc thẩm quyền:

3.1. Trong công tác xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng hình phạt khác không phải là hình phạt tù phải bảo đảm có căn

cứ, đúng pháp luật. Đẩy nhanh tiến độ, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ nghiêm trọng, phức tạp, các vụ án dư luận xã hội quan tâm; nhất là chủ động, tích cực tổ chức xét xử nghiêm túc, đảm bảo đúng tiến độ, đúng pháp luật đối với các vụ án thuộc diện Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo dõi, chỉ đạo. Có giải pháp tăng hiệu quả thu hồi tài sản do phạm tội mà có đối với các vụ án này.

3.2. Trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, cần có giải pháp hữu hiệu để đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử, nhất là các vụ án kinh doanh, thương mại, các yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp. Bảo đảm không để án quá hạn luật định do nguyên nhân chủ quan của Tòa án; tạm đình chỉ giải quyết vụ án không có căn cứ pháp luật; hạn chế tối đa việc tạm đình chỉ nhiều lần đối với một vụ án. Tiếp tục cải thiện chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng và chỉ số giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản doanh nghiệp của Việt Nam. Tăng cường hỗ trợ hoạt động của Trọng tài thương mại. Khắc phục triệt để các thiếu sót, vi phạm trong quá trình giải quyết các vụ việc dân sự. Giảm mạnh các bản án, quyết định tuyên không rõ, gây khó khăn cho công tác thi hành án. Tiếp tục làm tốt công tác hoà giải các vụ việc dân sự theo yêu cầu của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để nâng cao hơn nữa tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc dân sự.

3.3. Trong công tác giải quyết các vụ án hành chính, thực hiện nghiêm Chi thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính, hạn chế thấp nhất việc để án quá hạn không đúng quy định của pháp luật; nâng tỷ lệ đối thoại thành các khiếu kiện hành chính. Có giải pháp cụ thể để khắc phục các hạn chế, thiếu sót trong công tác giải quyết án hành chính đã được xác định trong thời gian qua như: tỷ lệ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan chưa đạt yêu cầu của Quốc hội; một số trường hợp còn có vi phạm về thời hạn giao văn bản tố tụng; xác định chưa chính xác thời hiệu khởi kiện, đối tượng khởi kiện... Tiếp tục làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu để nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh, trách nhiệm của Thẩm phán được giao xét xử vụ án hành chính.

3.4. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và biện pháp đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đảm bảo việc ra quyết định thi hành án hình sự đúng thời hạn luật định; việc hoãn, tạm đình chỉ thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù phải đủ căn cứ và đúng pháp luật. Kịp thời giải quyết bồi thường cho người bị thiệt hại và xử lý nghiêm trách nhiệm của người gây oan sai theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước bảo đảm khách quan, thận trọng, công bằng.

3.5. Thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án góp phần làm giảm áp lực về công việc cho các Tòa án. Chấn chỉnh và khắc phục ngay những hạn chế, thiếu sót trong triển khai thi hành; trong điều kiện hiện có cần ưu tiên bố trí phòng làm việc cũng như trang thiết bị phục vụ công tác hòa giải, đối thoại phù

hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; đồng thời, tăng cường phổ biến, tuyên truyền trực tiếp cho nhân dân, đương sự về Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3.6. Trong giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, cần đề ra các giải pháp đột phá để đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết đơn đề nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu do Quốc hội đề ra; bảo đảm việc trả lời đơn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Khắc phục tình trạng đã trả lời không có căn cứ kháng nghị, nhưng sau đó lại kháng nghị hoặc kháng nghị nhưng sau đó lại phải rút kháng nghị. Rà soát, phân loại xem xét, giải quyết các đơn sắp hết thời hạn kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm, đảm bảo không để vụ việc quá thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nâng cao chất lượng quyết định kháng nghị; quyết định giám đốc thẩm, tái thẩm và bảo đảm công tác giám đốc thẩm, tái thẩm phải có căn cứ, đúng pháp luật; chỉ xem xét kháng nghị, xét xử giám đốc thẩm, tái thẩm khi phát hiện có những sai sót, vi phạm nghiêm trọng làm thay đổi bản chất vụ án và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo, đương sự; xâm phạm đến lợi ích công cộng, lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của người thứ ba. Khắc phục cơ bản tình trạng chậm gửi quyết định kháng nghị giám đốc thẩm, tái thẩm. Tăng cường công tác kiểm tra của Tòa án nhân dân cấp tỉnh đối với Tòa án nhân dân cấp huyện; công tác giám đốc việc xét xử của Tòa án nhân dân tối cao, cấp cao đối với Tòa án cấp dưới.

3.7. Triển khai sâu rộng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả. Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm để giúp các Thẩm phán tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm, nâng cao chất lượng tổ chức phiên tòa và coi đây là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Thẩm phán. Tùy tình hình thực tiễn, Chánh án Tòa án có thể xem xét giao bổ sung chỉ tiêu chủ tọa phiên tòa rút kinh nghiệm cho Thẩm phán.

3.8. Nâng cao chất lượng bản án, quyết định của Tòa án, bảo đảm đúng pháp luật, chặt chẽ, rõ ràng, khả thi. Chỉ đạo thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn về nội dung, hình thức bản án, quyết định. Kịp thời sửa chữa, bổ sung bản án theo quy định đối với các bản án, quyết định có sai sót. Thực hiện nghiêm các quy định về thời hạn gửi bản án, quyết định của Tòa án cho đương sự và cơ quan hữu quan theo quy định của pháp luật tố tụng.

3.9. Thực hiện nghiêm túc việc công khai bản án, quyết định của Tòa án trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân. Bản án, quyết định thuộc trường hợp phải công bố đều phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án để làm căn cứ tính chỉ tiêu thi đua hàng năm của Thẩm phán, Tòa án.

3.10. Thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 03/2022/CT-CA ngày 6/12/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực

hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phát huy và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu Tòa án, đơn vị trong việc tổ chức công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chủ động xây dựng các nội quy, quy trình, quy chế phối hợp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phù hợp với đặc thù của mỗi Tòa án, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất, gắn việc tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3.11. Tiếp tục triển khai thi hành nghiêm túc Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến. Khẩn trương bố trí, trang bị phương tiện, điều kiện bảo đảm cần thiết cho hoạt động xét xử trực tuyến. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông để tuyên truyền, phổ biến đến người dân và toàn xã hội về phương thức và ý nghĩa của việc xét xử trực tuyến.

3.12. Tăng cường phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp, cơ quan tổ chức hữu quan, cơ quan hỗ trợ tư pháp trong xét xử, giải quyết các loại vụ án, vụ việc. Quan tâm giải quyết, khắc phục kịp thời những sai sót, vi phạm đã được Viện kiểm sát kiến nghị và đề ra các biện pháp, giải pháp phòng ngừa các thiếu sót, vi phạm, nhất là các vi phạm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Tòa án. Phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp rà soát các bản án dân sự chưa thi hành do tuyên không rõ ràng để kịp thời giải thích, đính chính hoặc đề xuất kháng nghị theo quy định.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp; tăng cường xây dựng thể chế, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử:

Chủ động nghiên cứu, tham mưu cho Ban cán sự đảng, lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Cụ thể hóa và triển khai trong thực tiễn các đề án về cải cách tư pháp đã được phê duyệt. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện các đề án về cải cách tư pháp như: “Đề án hoàn thiện cơ chế quản trị Tòa án, bảo đảm độc lập giữa các cấp xét xử và độc lập của Thẩm phán, Hội thẩm khi xét xử”; “Đề án xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực của cơ quan thực hiện quyền tư pháp đối với các cơ quan thực hiện quyền hành pháp, quyền lập pháp”; “Đề án nâng cao hiệu quả áp dụng thủ tục tư pháp rút gọn; kết hợp các phương thức phi tố tụng tư pháp với các phương thức tố tụng tư pháp”; “Đề án Cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án nhân dân đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”;...

Đề xuất Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội xây dựng và ban hành các dự án luật, pháp lệnh quan trọng như: Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức Tòa án nhân dân; Luật Hội thẩm nhân dân; Luật Tư pháp người chưa thành niên; Pháp lệnh về chi phí tố tụng;... tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất để nâng cao chất lượng xét xử và hiệu quả hoạt động, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ theo yêu cầu của Đảng, Quốc hội.

Khẩn trương hoàn thành dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật được phân công chủ trì soạn thảo hoặc tham gia xây dựng bảo đảm tiến độ, chất lượng; tích

cực tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản của các cơ quan có liên quan; không để xảy ra tình trạng chậm, nợ văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật. Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn xét xử, giải quyết các loại vụ án, xây dựng, ban hành các Nghị quyết, Thông tư hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật, phát triển án lệ và giải đáp kịp thời các vướng mắc về chuyên môn, nghiệp vụ. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan rà soát để sửa đổi, bổ sung, ban hành đầy đủ văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Bộ luật, Luật, Nghị quyết của Quốc hội bảo đảm các quy định mới được thi hành kịp thời, thống nhất. Các Tòa án cần chủ động tổng hợp những khó khăn, vướng mắc về áp dụng pháp luật trong thực tiễn xét xử để đề xuất hướng dẫn áp dụng thống nhất.

5. Chăm lo công tác xây dựng Đảng, gắn với xây dựng Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh:

5.1. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải tiên phong, nêu gương trong việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh". Thường xuyên rèn luyện phẩm chất chính trị, tư tưởng, trau dồi và giữ gìn đạo đức nghề nghiệp, lối sống, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân và phòng chống tham nhũng, lãng phí. Xây dựng đội ngũ cán bộ Tòa án cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức tốt và bản lĩnh chính trị vững vàng.

5.2. Sắp xếp bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII phù hợp với đặc thù hoạt động của Tòa án. Đổi mới, thực hiện có hiệu quả các giải pháp đột phá trong công tác tổ chức cán bộ. Phối hợp với cơ quan có liên quan hoàn thiện và trình cấp có thẩm quyền thông qua các Đề án liên quan đến Thẩm phán, cán bộ, công chức Tòa án nhân dân. Hoàn thiện hệ thống các chức danh tương đương và tiêu chuẩn chức vụ, chức danh trong Tòa án. Rà soát và phân bổ lại biên chế Tòa án nhân dân các cấp giai đoạn 2022-2026 theo đúng tiêu chí, trọng tâm là khối lượng công việc và các điều kiện đặc thù khác.

5.3. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy định, quy chế trong công tác tổ chức cán bộ, phân cấp quản lý cán bộ phù hợp với quy định mới của Đảng, Nhà nước. Tiếp tục tổ chức thực hiện thí điểm việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động trong Tòa án nhân dân; tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thí điểm để triển khai thực hiện trong toàn hệ thống. Đẩy mạnh phối hợp với cấp ủy địa phương trong công tác tổ chức cán bộ của các Tòa án.

5.4. Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác để bổ sung nguồn nhân lực cho các đơn vị có số lượng công việc nhiều; đồng thời bồi dưỡng, rèn luyện đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch các chức vụ lãnh đạo và Thẩm phán Tòa án nhân dân các cấp. Xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho hệ thống Tòa án theo hướng đủ số lượng,

bảo đảm chất lượng và có cơ cấu hợp lý. Xây dựng cơ chế lựa chọn, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

6. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ:

Nâng cao chất lượng đào tạo các chức danh tư pháp trong Tòa án, đặc biệt là các kỳ thi tuyển quốc gia để lựa chọn Thẩm phán, công chức có chức danh tư pháp. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho Hòa giải viên. Chú trọng làm tốt công tác đào tạo lý luận chính trị, nghiệp vụ xét xử, bản lĩnh nghề nghiệp và các kiến thức xã hội cho đội ngũ cán bộ, công chức.

Tiếp tục duy trì, đổi mới hình thức tập huấn, đào tạo trực tuyến gắn với tổng kết thực tiễn xét xử. Đổi mới hoạt động giải đáp của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với Tòa án các cấp. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, sử dụng và yêu cầu xây dựng, phát triển nguồn nhân lực của Tòa án nhân dân. Có cơ chế, giải pháp để động viên cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đội ngũ cán bộ trẻ kế cận.

Phấn đấu xây dựng Học viện Tòa án trở thành cơ sở đào tạo chất lượng, uy tín hàng đầu của đất nước. Tập trung làm tốt nhiệm vụ chính trị chuyên môn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường; xây dựng môi trường sư phạm trong sáng, mẫu mực. Thực hiện đoàn kết nội bộ mà hạt nhân là lãnh đạo, quản lý; lãnh đạo, quản lý phải mẫu mực, làm gương cho cán bộ, viên chức, học viên, sinh viên. Xây dựng Đề án phát triển giảng viên theo hướng lựa chọn những thủ khoa, học viên xuất sắc để đào tạo trở thành giảng viên; lựa chọn các Thẩm phán giỏi, có kinh nghiệm giảng dạy làm giảng viên kiêm nhiệm. Chủ động xây dựng các giáo trình chuyên môn hoặc nghiên cứu, lựa chọn các giáo trình phù hợp, có chất lượng để phục vụ giảng dạy. Chọn lọc đơn vị, cơ sở đào tạo uy tín để liên kết đào tạo; nội dung liên kết đào tạo phải thực chất, hiệu quả.

7. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Thực hiện nghiêm Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán; Quy định về xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án. Đề ra giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa các thiếu sót, vi phạm, nhất là các vi phạm có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực. Chú trọng các nội dung thanh tra, kiểm tra. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ; siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, người có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp; xem xét trách nhiệm đối với người đứng đầu ở những nơi để xảy ra việc Thẩm phán, Thư ký, công chức Tòa án vi phạm pháp luật đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Tăng cường hoạt động giám sát Thẩm phán. Các Tòa án nhân dân tỉnh tăng cường kiểm tra công tác chuyên môn đối với

Tòa án nhân dân cấp huyện để kịp thời phát hiện, khắc phục, rút kinh nghiệm những sai sót chuyên môn, nghiệp vụ trong quá trình giải quyết, xét xử các loại vụ việc.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng phục vụ yêu cầu cải cách tư pháp và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tòa án:

Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế theo đúng định hướng công tác đối ngoại của Đảng. Đẩy mạnh nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về mô hình, tổ chức hoạt động của Tòa án, xây dựng Tòa án điện tử,... để đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án. Tích cực tham gia các hoạt động hợp tác, thực hiện tốt các dự án hỗ trợ kỹ thuật, hoạt động đào tạo cán bộ phục vụ hội nhập quốc tế. Chủ động, tích cực tham gia vào các thiết chế tư pháp quốc tế; thực hiện tốt các điều ước quốc tế, các hoạt động tương trợ tư pháp. Tăng cường tổ chức hội thảo, hội nghị với các đối tác quốc tế thông qua hình thức trực tuyến. Việc tổ chức các đoàn công tác đi học tập, nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế phải thực chất, hiệu quả, phải gắn với việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác, gắn với việc xây dựng, hoàn thiện các Đề án, Dự án Luật, Pháp lệnh đang được giao cho Tòa án nhân dân tối cao chủ trì, xây dựng.

9. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính tư pháp:

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong Tòa án, khẩn trương hoàn thiện và đưa vào sử dụng các phần mềm ứng dụng trong hoạt động của Tòa án. Đẩy mạnh tích hợp, chia sẻ các dịch vụ công trực tuyến của Tòa án nhân dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Xây dựng và vận hành hiệu quả Tòa án điện tử, Hệ thống quản lý Tòa án, Trợ lý ảo, hệ thống giám sát và điều hành theo đúng kế hoạch, tiến độ đã đề ra. Triển khai thực hiện hiệu quả Hệ thống quản lý án tổng hợp tập do Tòa án tối cao Hàn Quốc hỗ trợ nhằm thúc đẩy chuyển đổi số Tòa án cũng như đẩy nhanh tiến trình xây dựng Tòa án điện tử.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông; thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác; công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án, góp phần xây dựng hình ảnh Tòa án thân thiện, gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân, là chỗ dựa cho nhân dân trong việc bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Triển khai thống nhất, đồng bộ và có hiệu quả Thông tư số 01/2022/TT-TANDTC ngày 15/12/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quy định việc phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án.

10. Từng bước trang bị, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và sử dụng hiệu quả kinh phí:

Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng, cải tạo trụ sở của các Tòa án đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp nhằm củng cố và hiện đại hóa cơ sở vật chất của Tòa án các cấp; ưu tiên đầu tư cho các Tòa án có trụ sở, cơ sở vật chất xuống cấp, nhiều năm chưa được đầu tư, xây dựng. Phấn đấu sớm hoàn thành việc trang bị phòng

xét xử, phòng xét xử trực tuyến theo yêu cầu cải cách tư pháp cho các Tòa án. Thực hiện đúng quy định về đầu tư công, bảo đảm việc giải ngân vốn đầu tư công đúng tiến độ, kế hoạch đề ra. Bảo đảm điều kiện cần thiết về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho Tòa án. Quản lý và sử dụng ngân sách được giao đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của Tòa án. Chấn chỉnh công tác bảo vệ tại các Tòa án theo hướng tăng cường đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn cơ quan.

11. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn hệ thống:

Xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua “Vì Công lý” đã phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ IV Tòa án nhân dân. Khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 427/QĐ-TANDTC-TĐKT ngày 15/11/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc ban hành kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2023 trong Tòa án nhân dân. Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng công tác. Thường xuyên tổ chức lựa chọn, vinh danh Thẩm phán; làm tốt công tác thi đua khen thưởng để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Tòa án các cấp học tập, noi gương.

12. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông:

Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của hệ thống Tòa án và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội về tổ chức, hoạt động của Tòa án; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kịp thời phản hồi, phúc đáp những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc của nhân dân liên quan tới hoạt động Tòa án. Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho hệ thống Tòa án. Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, trung thực, khách quan, góp phần định hướng dư luận xã hội và hỗ trợ cho các Tòa án hoạt động hiệu quả.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin, truyền thông tại Báo Công lý, Tạp chí Tòa án nhân dân, Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Quan tâm, tạo điều kiện cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp đội ngũ cán bộ. Tăng cường đoàn kết nội bộ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

Giao các đơn vị chức năng thuộc Tòa án nhân dân tối cao giúp lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác ở từng lĩnh vực phụ trách và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện trong toàn hệ thống Tòa án. Thủ

trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm quán triệt, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này. / *fre*

Nơi nhận:

- Chủ tịch nước;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Các đ/c PCA TANDTC (để chỉ đạo thực hiện);
- Các đ/c Thẩm phán TANDTC;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc TANDTC (để thực hiện);
- Chánh án TAND và TAQS các cấp (để thực hiện);
- Lưu: VP TANDTC.

} để
báo
cáo



CHÁNH ÁN

Nguyễn Hòa Bình